

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 04 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long ngày 28 tháng 4 năm 2020;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2019, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát công ty năm 2019, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019, với tỷ lệ 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu và kết quả kinh doanh năm 2019:

	<i>Đơn vị tính: đồng</i>
- Tài sản ngắn hạn	172.359.721.863
- Tài sản dài hạn	283.244.976.530
Tổng tài sản	455.604.698.393
- Nợ phải trả	110.202.320.601
- Nguồn vốn chủ sở hữu	345.402.377.792
Tổng nguồn vốn	455.604.698.393
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	171.601.300.843
- Lợi nhuận trước thuế TNDN	54.559.366.956
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	52.363.939.685
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	1.423

4. Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, với tỷ lệ 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Kế hoạch năm 2020 (đồng)
1	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m ³)		16.680.000
2	Tổng doanh thu		175.653.000.000
3	Tổng chi phí		119.040.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN		56.613.000.000
5	Thuế TNDN		6.767.000.000
	+ Thuế TNDN được miễn, giảm		4.555.600.000
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm)		54.401.600.000
7	Nộp ngân sách nhà nước		15.593.000.000
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN		
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	10,00%	5.440.160.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	25,00%	13.600.400.000
8.3	Trích quỹ thưởng người quản lý	1,50%	816.024.000
8.4	Trả cổ tức tối thiểu 8%/vốn điều lệ	42,50%	23.120.000.000
8.5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		
	- Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối chuyển sang		17.700.632.464
	- Lợi nhuận năm nay còn lại sau khi trích quỹ		11.425.016.000
9	Đầu tư xây dựng cơ bản		58.170.736.000
	- Các dự án cấp nước		19.700.000.000
	- Phát triển ống phân phối dịch vụ		15.772.000.000
	- Phát triển khách hàng		6.053.589.000
	- Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định		5.787.540.000
	- Thay thế duy trì đấu nối hộ khách hàng		3.447.247.000
	- Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng		7.410.360.000
10	Vốn điều lệ		289.000.000.000
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ		18,82%

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

5. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2019, với tỷ lệ 99,98% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

STT	Nội dung vấn đề	Đơn vị	Tỷ lệ %	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		289.000.000.000
	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN	Đồng		52.363.939.685
II	Lợi nhuận phân phối	Đồng		52.363.939.685
III	Trích lập các quỹ	Đồng		
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	10%	5.236.393.969
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (trong đó phân bổ 50% quỹ phúc lợi và 50% quỹ khen thưởng)	Đồng	20,8%	10.894.037.603
	- Quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách	Đồng	0,66%	347.400.000
IV	Cổ tức chia cho cổ đông (*)	Đồng	8%	23.120.000.000
	- Từ lợi nhuận năm trước	Đồng		-
	- Từ lợi nhuận năm nay	Đồng		23.120.000.000
	- Hình thức chia cổ tức bằng tiền mặt/cổ phiếu			Tiền mặt
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo	Đồng		17.700.632.464
	- Lợi nhuận năm trước	Đồng		4.934.524.351
	- Lợi nhuận năm nay	Đồng		12.766.108.113

6. Thông qua tờ trình thù lao thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty, thư ký năm 2020, với tỷ lệ 99,26% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng
- Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký: 3.500.000 đồng/tháng

7. Thông qua tờ trình các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA – Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt

Tỷ lệ 99,26 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long được lập và thông qua trước Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100% của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2020./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐANG TẤN CHIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- **Thời gian:** Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 04 năm 2020.
- **Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Cấp Nước Vĩnh Long, số 02 đường Hưng Đạo Vương, Phường 1, Thành phố Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long.

II. THÀNH PHẦN

- Cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.
- Khách mời tham dự Đại hội:
 - + Ông Lê Phước Thành – Phó Chánh Văn Phòng UBND Tỉnh Vĩnh Long
 - + Ông Cao Văn Bé Tư – Phó Bí thư Đảng Bộ khối Cơ quan và Doanh nghiệp Tỉnh Vĩnh Long .
 - + Ông Nguyễn Bá Nhân – Trưởng phòng đăng ký kinh doanh, thành viên Ban chỉ đạo đổi mới & phát triển doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Long.

III. NỘI DUNG:

A. PHẦN NGHỊ THỨC ĐẠI HỘI

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự:

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông: Nguyễn Minh Triều - Trưởng ban
- Bà Lê Thị Kim Quyên - Thành viên
- Bà: Nguyễn Thị Ngọc Lam - Thành viên

Ông Nguyễn Minh Triều, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tới thời điểm 8 giờ 00 phút ngày 28/04/2020 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 28.900.000 cổ phần.
- Tổng số 39 Cổ đông và người được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội, đại diện cho 28.814.461 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Dựa trên kết quả kiểm tra nêu trên, các Cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội đã đại diện trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp Nước Vĩnh Long.

3. Đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

3.1 Chủ tọa đại hội: Ông Đặng Tấn Chiến - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Chủ tọa Đại hội chỉ định 02 thành viên tham gia điều hành Đại hội gồm các ông (bà):

- Ông Nguyễn Tấn Phát - Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Thanh Bình - Thành viên HĐQT

3.2 Ban Thư ký Đại hội:

Chủ tọa Đại hội chỉ định 02 người làm Thư ký đại hội gồm các ông (bà):

- Ông: Lê Văn Thắng - Trưởng Ban
- Bà: Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thành viên

3.3 Ban kiểm phiếu:

Để giúp việc cho Chủ tọa Đại hội thống kê các ý kiến biểu quyết của các cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội, Chủ tịch HĐQT đề nghị danh sách nhân sự ban kiểm phiếu như sau:

- Bà Dương Thị Bích Hạnh – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Thành viên
- Ông Tôn Sĩ Hiệp – Thành viên
- Bà Trần Thị Huỳnh Mai – Thành viên
- Bà Huỳnh Thị Phong Lan – Thành viên

Đại hội đã thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tịch HĐQT với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

B. PHẦN NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

1. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Tấn Phát, thông qua dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội.

- Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:
- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:
 - + Số thẻ biểu quyết đồng ý: 28.814.461 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
 - + Số thẻ biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
 - + Số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

2. Thông qua Chương trình Đại hội.

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Tấn Phát, thông qua Chương trình Đại hội.
- Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội như sau:
- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:

- + Số thẻ biểu quyết đồng ý: 28.814.461 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số thẻ biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

3. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

3.1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2019

- Đại hội đã nghe ông **Đặng Tấn Chiến** trình bày báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2019.

- Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2019.

- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %:

- + Số thẻ biểu quyết đồng ý: 28.817.438 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số thẻ biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

3.2. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát công ty năm 2019

- Đại hội đã nghe ông **Lương Minh Triết** trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát công ty năm 2019.

- Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo của BKS về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2019.

- Kết quả biểu quyết với tỷ lệ %

- + Số thẻ biểu quyết đồng ý: 28.814.461 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- + Số thẻ biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

4. Thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông

- Bà Bùi Thiện Ngọc Minh thông qua tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

- Ông Nguyễn Tấn Phát thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Ông Đặng Thanh Bình thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2019; tờ trình mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2020.

- Ông Đặng Tấn Chiến thông qua tờ trình việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

5. Đại hội thảo luận các nội dung Báo cáo của HĐQT, BKS và các tờ trình

5.1 Ông Đặng Thanh Bình đã đánh giá cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2019, bên cạnh đó công ty cố gắng khắc phục những tồn tại để phát triển.

- Công ty đẩy mạnh công tác phòng chống thất thoát, thất thu nước sạch; vận động khách hàng sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đối với phương hướng năm 2020 nên cơ cấu sắp xếp tổ chức lại công ty sao cho tinh gọn, hiệu quả.

- Nên thành lập Ban chỉ đạo thực hiện ứng dụng khoa học công nghệ, không ghi chỉ số từng nhà.

- Nên thành lập Ban chỉ đạo chống thất thoát, Ban chỉ đạo chống thất thu và giao cho Đ/c Phó giám đốc phụ trách.

5.2 Các cổ đông tham dự đại hội còn lại không có ý kiến

6. Biểu quyết

6.1 Thông qua các tờ trình bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết

Tại thời điểm 9 giờ 30 phút đã có 39 Cổ đông và người được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội, đại diện cho 28.814.461 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,7%, đã tiến hành bỏ phiếu cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 39 Phiếu biểu quyết đại diện 28.814.461 cổ phần.

- Tổng số phiếu biểu quyết thu vào: 39 Phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 39 Phiếu biểu quyết,

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 Phiếu biểu quyết

6.2 Kết quả biểu quyết.

a) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

	<i>Đơn vị tính: đồng</i>
- Tài sản ngắn hạn	172.359.721.863
- Tài sản dài hạn	283.244.976.530
Tổng tài sản	455.604.698.393
- Nợ phải trả	110.202.320.601
- Nguồn vốn chủ sở hữu	345.402.377.792
Tổng nguồn vốn	455.604.698.393
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	171.601.300.843
- Lợi nhuận trước thuế TNDN	54.559.366.956
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	52.363.939.685
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	1.423

- Kết quả biểu quyết:

+ Số phiếu biểu quyết đồng ý: 28.808.961 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,98%

+ Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+ Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 5.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,02%

b) *Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020*

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Kế hoạch năm 2020 (đồng)
1	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m ³)		16.680.000
2	Tổng doanh thu		175.653.000.000
3	Tổng chi phí		119.040.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN		56.613.000.000
5	Thuế TNDN		6.767.000.000
	+ Thuế TNDN được miễn, giảm		4.555.600.000
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm)		54.401.600.000
7	Nộp ngân sách nhà nước		15.593.000.000
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN		
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	10,00%	5.440.160.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	25,00%	13.600.400.000
8.3	Trích quỹ thưởng người quản lý	1,50%	816.024.000
8.4	Trả cổ tức tối thiểu 8%/vốn điều lệ	42,50%	23.120.000.000
8.5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		
	- Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối chuyển sang		17.700.632.464
	- Lợi nhuận năm nay còn lại sau khi trích quỹ		11.425.016.000
9	Đầu tư xây dựng cơ bản		58.170.736.000
	- Các dự án cấp nước		19.700.000.000
	- Phát triển ống phân phối dịch vụ		15.772.000.000
	- Phát triển khách hàng		6.053.589.000
	- Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định		5.787.540.000
	- Thay thế duy trì đầu nối hộ khách hàng		3.447.247.000
	- Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng		7.410.360.000
10	Vốn điều lệ		289.000.000.000
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ		18,82%

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

- Kế quả biểu quyết:

+Số phiếu biểu quyết đồng ý: 28.808.961 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,98%

+Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

+Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 5.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,02%

c) Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2019.

- **Trích quỹ đầu tư phát triển:** Trích 10% lợi nhuận sau thuế năm 2019:

$52.363.939.685 \text{ đồng} \times 10\% = \mathbf{5.236.393.969 \text{ đồng}}$

- **Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động**

Kế hoạch năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua mức trích 25% lợi nhuận sau thuế nhưng tối đa không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.

+ Thực hiện năm 2019: Trích 20,8% lợi nhuận sau thuế năm 2019:

$52.363.939.685 \text{ đồng} \times 20,8\% = \mathbf{10.894.037.603 \text{ đồng}}$

Tỷ lệ 20,8% trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động được xác định theo Điều 18, Thông tư số 28/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước, cụ thể như sau:

Tiền lương bình quân thực hiện năm 2019 của người lao động: 2.590.576.556 đồng/tháng; lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch: 15.611.539.685 đồng

Trích 03 tháng lương bình quân thực hiện năm 2019: $2.590.576.556 \times 3 \text{ tháng} = 7.771.729.668 \text{ đồng (a)}$;

Trích thêm tối đa 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch là $15.611.539.685 \times 20\% = 3.122.307.935 \text{ đồng (b)}$

Tổng quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động năm 2019 (a)+(b)

$7.771.729.668 + 3.122.307.935 = 10.894.037.603 \text{ đồng}$, tương ứng 20,8% lợi nhuận sau thuế.

Căn cứ quỹ khen thưởng, phúc lợi được phép trích lập, công ty quyết định phân bổ 50% thành quỹ khen thưởng và 50% quỹ phúc lợi cho người lao động.

- **Trích quỹ khen thưởng người quản lý công ty chuyên trách**

Kế hoạch năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua mức trích 1,5% lợi nhuận sau thuế nhưng tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty.

- Thực hiện năm 2019: Trích 0,66% lợi nhuận sau thuế năm 2019:

$52.363.939.685 \text{ đồng} \times 0,66\% = \mathbf{347.400.000 \text{ đồng}}$

Tỷ lệ 0,66% trích quỹ khen thưởng của người quản lý chuyên trách được xác định theo Điều 18, Thông tư số 28/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước, cụ thể như sau:

Tiền lương bình quân thực hiện năm 2019 của người quản lý chuyên trách:
231.600.000 đồng/tháng;

Trích 1,5 tháng lương bình quân thực hiện năm 2019: 231.600.000 đồng/tháng
 $\times 1,5 \text{ tháng} = 347.400.000 \text{ đồng}$, tương ứng 0,66% lợi nhuận sau thuế

- Trả cổ tức:

- + Thực hiện trả cổ tức năm 2019 là 8%/Vốn điều lệ : **23.120.000.000** đồng
- + Nguồn chi trả cổ tức năm 2019 từ lợi nhuận sau thuế năm 2019.
- + Hình thức chi trả cổ tức bằng tiền mặt.
- + Thời điểm chi trả trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc hợp ĐHCĐ thường niên năm 2020.

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2019: 12.766.108.113 đồng chuyển sang năm tiếp theo.

- Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết đồng ý: 28.808.961 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,98%
- + Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 5.500 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,02%

d) Tờ trình thông qua mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách và người phụ trách quản trị công ty, Thư ký năm 2020.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thành tiền
Thành viên Hội đồng quản trị	Đồng/người/tháng	4.500.000
Thành viên Ban kiểm soát	Đồng/người/tháng	3.000.000
Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký	Đồng/người/tháng	3.500.000

- Kết quả biểu quyết:

- +Số phiếu biểu quyết đồng ý: 28.601.146 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,26%
- +Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- +Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 213.315 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,74%

e) Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán như sau

- + Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)

- Kết quả biểu quyết:

- +Số phiếu biểu quyết đồng ý: 28.601.146 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,26%
- +Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- +Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 213.315 cổ phần, đạt tỷ lệ 0,74 %

7. Thông qua Biên bản Đại hội.

Đại hội đã nghe **Ông Lê Văn Thắng**, Trưởng Ban thư ký Đại hội thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung của Biên bản Đại hội như sau:

- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết:
 - +Số thẻ biểu quyết đồng ý: 28.814.461 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
 - +Số thẻ biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
 - +Số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

8. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Đại hội đã nghe **Ông Lê Văn Thắng**, Trưởng Ban thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội như sau:

- Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết
- Kết quả biểu quyết:
 - +Số thẻ biểu quyết đồng ý: 28.814.461 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
 - +Số thẻ biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
 - +Số thẻ biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

III. KẾT LUẬN

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý.

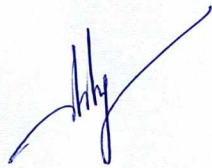
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết đại hội sẽ được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.capnuocvl.com.vn> ./.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Văn Thắng
Trưởng Ban



Nguyễn Thị Hồng Nhung
Thành viên



Đặng Tấn Chiến
Chủ tịch Hội đồng quản trị